TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 446/2023/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 26 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110 và 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 469/2023/TLST-VHNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2023 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Trần Hải N, sinh năm 1994; địa chỉ: Số D, đường H, tổ D, khu phố G, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Ông Huỳnh Minh T, sinh năm 1994; địa chỉ: Số D, khối B, đường N, tổ B, khu phố H, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Hải N và ông Huỳnh Minh T tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 01, ngày 08 tháng 01 năm 2022. Thời gian đầu sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn và không thể hàn gắn. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống nên bà Trần Hải N và ông Huỳnh Minh T thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống, bà Trần Hải N và ông Huỳnh Minh T có 01 con chung tên Huỳnh Đan N1, sinh ngày 18 tháng 11 năm 2021. Hiện bà Trần Hải N đang mang thai được 4 tháng. Khi ly hôn, bà Trần Hải N và ông Huỳnh Minh T thỏa thuận thống nhất bà Trần Hải N sẽ trực tiếp nuôi dưỡng

con chung và ông Huỳnh Minh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tên Huỳnh Đan N1 mỗi tháng 8.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 12 năm 2023.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Hải N và ông Huỳnh Minh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Hải N và ông Huỳnh Minh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trần Hải N và ông Huỳnh Minh T có 01 con chung tên Huỳnh Đan N1, sinh ngày 18 tháng 11 năm 2021. Khi ly hôn, bà Trần Hải N sẽ trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Huỳnh Minh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tên Huỳnh Đan N1, sinh ngày 18 tháng 11 năm 2021 mỗi tháng 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 26 tháng 12 năm 2023.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bà Trần Hải N và ông Huỳnh Minh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con, không ai được quyền cản trở. Trường hợp một bên cha hoặc mẹ lạm dụng việc đi lại, thăm nom con gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con của người còn lại thì người này có quyền yêu cầu hạn chế quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Hải N và ông Huỳnh Minh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Trần Hải N và ông Huỳnh Minh T mỗi người chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số

0000958 ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố T;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hằng